

Số: /2016/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

**DỰ THẢO 1**

**THÔNG TƯ**

**Quy định chi tiết về trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng**

*Căn cứ Luật an toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định 108/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng;*

*Căn cứ Nghị định 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn thông tin,*

*Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định chi tiết về trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ về cấp giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng và Danh mục sản phẩm an toàn thông tin mạng nhập khẩu theo giấy phép.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, doanh nghiệp tham gia nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng.

**Điều 3. Sản phẩm an toàn thông tin phải có giấy phép nhập khẩu**

Danh mục sản phẩm an toàn thông tin mạng phải có giấy phép nhập khẩu được quy định tại Phụ lục I của Thông tư này và chỉ áp dụng đối với sản phẩm hoàn chỉnh có cả mã số HS và mô tả hàng hóa trùng với mã số HS và mô tả hàng hóa thuộc danh mục; không áp dụng đối với linh kiện hoặc phụ kiện của các sản phẩm an toàn thông tin mạng.

#### **Điều 4. Hiệu lực của giấy phép nhập khẩu**

Giấy phép nhập khẩu được sử dụng để nhập khẩu lô hàng xác định trên giấy phép, có hiệu lực cho đến lúc lô hàng đó được thông quan hoàn toàn, không vượt quá số lượng ghi trong giấy phép nhập khẩu và trong thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận hợp quy hoặc Hợp đồng thương mại.

#### **Điều 5. Lệ phí cấp, cấp lại giấy phép nhập khẩu**

Doanh nghiệp nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng có nghĩa vụ nộp lệ phí cấp, thay đổi nội dung, cấp lại hoặc gia hạn giấy phép nhập khẩu theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

### **Chương II**

## **THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU ĐỐI VỚI SẢN PHẨM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG**

#### **Điều 6. Cơ quan cấp giấy phép**

Cục An toàn thông tin là cơ quan cấp giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin.

#### **Điều 7. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng**

Hồ sơ đề nghị cấp phép nhập khẩu được lập thành 01 (một) bộ, bao gồm:

1. Đơn đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu theo Mẫu 01 tại Phụ lục II của Thông tư này;
2. Bản sao có chứng thực Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng;
3. Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận, công bố hợp quy của chủng loại sản phẩm an toàn thông tin mạng nhập khẩu;
4. Bản sao tài liệu kỹ thuật của sản phẩm có xác nhận của doanh nghiệp nhập khẩu;
5. Bản sao có chứng thực Hóa đơn thương mại thể hiện tên, ký hiệu, số lượng sản phẩm an toàn thông tin mạng.
6. Bản sao có chứng thực Hợp đồng thương mại hoặc chứng từ, vận đơn trong đó phải thể hiện tên, ký hiệu, số lượng, hãng sản xuất sản phẩm an toàn thông tin mạng nhập khẩu.

#### **Điều 8. Tiếp nhận hồ sơ**

1. Doanh nghiệp nộp hồ sơ liên quan đến Cục An toàn thông tin theo một trong các hình thức sau:

- a) Nộp trực tiếp;
- b) Nộp bằng cách sử dụng dịch vụ bưu chính;
- c) Nộp trực tuyến.

2. Đơn vị tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xác nhận bằng văn bản về việc đã nhận hồ sơ của doanh nghiệp nhập khẩu ngay sau khi nhận được hồ sơ.

3. Đối với hồ sơ nộp trực tiếp, ngày nhận hồ sơ là ngày đơn vị tiếp nhận hồ sơ nhận được hồ sơ do doanh nghiệp nhập khẩu trực tiếp nộp.

4. Đối với hồ sơ nộp bằng cách sử dụng dịch vụ bưu chính, ngày nhận hồ sơ là ngày đơn vị tiếp nhận hồ sơ nhận được hồ sơ do doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính chuyển đến.

5. Cục An toàn thông tin hướng dẫn cụ thể việc nộp hồ sơ trực tuyến sau khi triển khai áp dụng cung cấp các dịch vụ hành chính công trực tuyến.

### **Điều 9. Trình tự và thời hạn cấp giấy phép nhập khẩu**

#### **1. Trình tự cấp giấy phép nhập khẩu:**

Cục An toàn thông tin kiểm tra và thông báo cho doanh nghiệp nhập khẩu nộp hồ sơ biết về tính hợp lệ của hồ sơ sau 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ.

Trong thời hạn kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ không cung cấp đủ thông tin như quy định trong Điều 7 của Thông tư này, Cục An toàn thông tin gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ cho doanh nghiệp nhập khẩu. Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Cục An toàn thông tin gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu doanh nghiệp nhập khẩu không thực hiện việc sửa đổi, bổ sung thì Cục An toàn thông tin ra văn bản thông báo từ chối cấp giấy phép nhập khẩu.

#### **2. Thời hạn cấp giấy phép nhập khẩu:**

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi Cục An toàn thông tin nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục An toàn thông tin xem xét và cấp giấy phép nhập khẩu theo Mẫu giấy phép nhập khẩu quy định tại Phụ lục III của Thông tư này. Trường hợp từ chối cấp giấy phép nhập khẩu, Cục An toàn thông tin thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp nhập khẩu biết và nêu rõ lý do.

### **Điều 10. Thay đổi nội dung giấy phép nhập khẩu**

1. Doanh nghiệp nhập khẩu đề nghị thay đổi nội dung giấy phép nhập khẩu trong các trường hợp sau:

a) Thay đổi nội dung về số lượng, chủng loại sản phẩm an toàn thông tin nhập khẩu;

b) Thay đổi tên đơn vị bán sản phẩm, doanh nghiệp nhập khẩu

2. Hồ sơ đề nghị thay đổi nội dung giấy phép nhập khẩu được lập thành 01 bộ, bao gồm:

a) Đơn đề nghị thay đổi nội dung giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng nêu rõ nội dung thay đổi và lý do thay đổi theo Mẫu số 02 tại Phụ lục II của Thông tư này;

b) Bản sao có chứng thực Giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin đang có hiệu lực;

c) Bản sao có chứng thực tài liệu liên quan đến nội dung thay đổi ghi trên giấy phép nhập khẩu.

2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị thay đổi nội dung giấy phép nhập khẩu hợp lệ, Cục An toàn thông tin xem xét và cấp Giấy phép nhập khẩu mới cho doanh nghiệp. Trường hợp đề nghị thay đổi nội dung giấy phép nhập khẩu không đáp ứng theo quy định, Cục An toàn thông tin từ chối cấp giấy phép thay đổi nội dung và có văn bản thông báo tới doanh nghiệp nhập khẩu, nêu rõ lý do.

#### **Điều 11. Cấp lại giấy phép nhập khẩu**

1. Doanh nghiệp nhập khẩu đề nghị cấp lại giấy phép nhập khẩu trong trường hợp Giấy phép nhập khẩu bị mất, hỏng nhưng vẫn còn thời hạn hiệu lực và lô hàng được cấp giấy phép nhập khẩu chưa được thông quan hoàn toàn.

2. Doanh nghiệp gửi đơn đề nghị cấp lại giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng theo Mẫu số 02 tại Phụ lục II của Thông tư này tới Cục An toàn thông tin.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn hợp lệ, Cục An toàn thông tin cấp lại giấy phép nhập khẩu cho doanh nghiệp.

#### **Điều 12. Gia hạn Giấy phép nhập khẩu**

1. Doanh nghiệp nhập khẩu đề nghị gia hạn giấy phép nhập khẩu trong trường hợp Giấy phép nhập khẩu hết hiệu lực nhưng lô hàng được cấp giấy phép nhập khẩu chưa được thông quan hoàn toàn.

2. Hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy phép nhập khẩu được lập thành 01 bộ, bao gồm:

a) Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng theo Mẫu số 02 tại Phụ lục II của Thông tư này;

b) Bản sao có chứng thực Giấy phép nhập khẩu còn hiệu lực;

c) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận, công bố hợp quy của chủng loại sản phẩm an toàn thông tin mạng cần gia hạn nhập khẩu;

d) Báo cáo kết quả nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng theo giấy phép tính đến thời điểm nộp hồ sơ gia hạn theo Mẫu tại Phụ lục IV của Thông tư này.

3. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục An toàn thông tin xem xét và gia hạn giấy phép cho doanh nghiệp. Trong trường hợp từ chối, Cục An toàn thông tin có văn bản thông báo và nêu rõ lý do. Giấy phép được gia hạn nhiều lần và thời gian gia hạn mỗi lần không quá 03 (ba) tháng cho đến khi lô hàng hóa được thông quan hoàn toàn.

### **Chương III**

## **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm .

2. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh về Cục An toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông để kịp thời giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng TW Đảng và các Ban của Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ TT&TT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, công thông tin điện tử của Bộ;
- Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Đơn vị chuyên trách CNTT các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Công báo, Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Ủy ban Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin;
- Ban chỉ đạo CNTT cơ quan Đảng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Lưu: VT, PC, Cục An toàn thông tin.

**BỘ TRƯỞNG**

**Trương Minh Tuấn**

**Phụ lục I**

**DANH MỤC SẢN PHẨM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG  
NHẬP KHẨU THEO GIẤY PHÉP**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2016/TT-BTTTT ngày / /2016 của  
Bộ Thông tin và Truyền thông)*

<b>STT</b>	<b>Tên gọi, mô tả hàng hóa</b>	<b>Mã hàng (Phương án 1)</b>	<b>Mã hàng (Phương án 2)</b>
<b>Sản phẩm kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng bao gồm các thiết bị phần cứng, phần mềm có các chức năng cơ bản: rà quét, kiểm tra, phân tích cấu hình, hiện trạng, dữ liệu nhật ký của hệ thống thông tin; phát hiện lỗ hổng, điểm yếu; đưa ra đánh giá rủi ro an toàn thông tin.</b>			
1	Sản phẩm kiểm tra, đánh giá sử dụng sử dụng cho máy tính cá nhân	8471.30.90	9901.01.01
2	Sản phẩm kiểm tra, đánh giá sử dụng cho thiết bị cầm tay	8517.18.00	9901.01.02
3	Sản phẩm kiểm tra, đánh giá sử dụng cho phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin; hệ thống thông tin	8471.49.90	9901.01.03
4	Sản phẩm kiểm tra, đánh giá sử dụng cho hệ thống mạng hữu tuyến	8517.62.49	9901.01.04
5	Sản phẩm kiểm tra, đánh giá sử dụng cho hệ thống mạng vô tuyến	8517.62.59	9901.01.05
<b>Sản phẩm giám sát an toàn thông tin mạng bao gồm các thiết bị phần cứng, phần mềm có các chức năng cơ bản: giám sát, phân tích dữ liệu truyền trên hệ thống thông tin; thu thập, phân tích dữ liệu nhật ký theo thời gian thực; phát hiện và đưa ra cảnh báo sự kiện bất thường, có nguy cơ gây mất an toàn thông tin.</b>			
6	Sản phẩm giám sát hoạt động truy cập dữ liệu trên máy tính cá nhân	8471.30.90	9901.02.01
7	Sản phẩm giám sát hoạt động	8517.18.00	9901.02.02

	truy cập dữ liệu trên thiết bị cầm tay		
8	Sản phẩm giám sát dữ liệu truyền trên mạng hữu tuyến	8517.62.49	9901.02.03
9	Sản phẩm giám sát dữ liệu truyền trên mạng vô tuyến	8517.62.59	
<b>Sản phẩm chống tấn công, xâm nhập bao gồm các thiết bị phần cứng, phần mềm có chức năng cơ bản ngăn chặn tấn công, xâm nhập vào hệ thống thông tin</b>			
10	Sản phẩm chống tấn công, xâm nhập sử dụng cho thiết bị máy tính cá nhân	8471.30.90	9901.03.01
11	Sản phẩm chống tấn công, xâm nhập sử dụng cho thiết bị cầm tay	8517.18.00	9901.03.02
12	Sản phẩm chống tấn công xâm nhập trên mạng máy tính hữu tuyến	8517.62.49	9901.03.03
13	Sản phẩm chống tấn công xâm nhập trên mạng máy tính vô tuyến	8517.62.59	9901.03.04

**Phụ lục II**

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /201.../TT-BTTTT ngày / /201... của Bộ Thông tin và Truyền thông)*

**Mẫu 01**

(TÊN DOANH NGHIỆP)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

... ngày ... tháng ... năm 201...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU SẢN PHẨM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG**

Kính gửi: Cục An toàn thông tin

1. Doanh nghiệp nhập khẩu: .....
  2. Địa chỉ:.....  
Điện thoại:.....Fax: .....
  3. Sản phẩm an toàn thông tin mạng đề nghị cấp phép nhập khẩu:
    - Ký hiệu:.....
    - Số lượng: .....
    - Hãng sản xuất:.....
- (Nếu có nhiều chủng loại sản phẩm an toàn thông tin thì có thể lập thành bảng)
4. Đơn vị bán sản phẩm: .....
  5. Hình thức nhập khẩu:.....
  6. Mục đích nhập khẩu:.....
  7. Địa điểm nhập khẩu:.....
  8. Hồ sơ kèm theo:
    - a. :.....
    - b. :.....
    - c.

(Doanh nghiệp nhập khẩu) xin cam kết thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Nhà nước và của Bộ Thông tin và Truyền thông về nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng.

**DOANH NGHIỆP NHẬP KHẨU**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

(TÊN DOANH NGHIỆP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

... , ngày ... tháng ... năm 201...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ...(1)... GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU SẢN PHẨM  
AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG**

Kính gửi: Cục An toàn thông tin

1. Doanh nghiệp nhập khẩu: ...(2).....
2. Địa chỉ:.....  
Điện thoại:.....Fax: .....
3. Giấy phép nhập khẩu đã được cấp: số.....ngày: .....
4. Lý do thay đổi nội dung /cấp lại /gia hạn:
5. Hồ sơ kèm theo:
  - a. :.....
  - b. :.....
  - c.

..... (2) xin cam kết thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Nhà nước và của Bộ Thông tin và Truyền thông về nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng.

**DOANH NGHIỆP NHẬP KHẨU**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

**\* Chú thích:**

(1): Thay đổi nội dung/cấp lại/gia hạn.

(2): Tên doanh nghiệp nhập khẩu.

**Phụ lục III**

**MẪU GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /201../TT-BTTTT ngày / /201... của Bộ Thông tin và Truyền thông)*

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**CỤC AN TOÀN THÔNG TIN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GPNK-CATTT

Hà Nội, ngày tháng năm 201..

**GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU**  
**SẢN PHẨM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG**  
*(Có giá trị đến hết ngày / /201...)*

**CỤC AN TOÀN THÔNG TIN**

- Căn cứ Luật an toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Căn cứ Thông tư số /201../TT-BTTTT ngày...tháng...năm 201...của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chi tiết về trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng;
- Xét Đơn đề nghị ..(1).. Giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng ngày tháng năm của .....(2), kèm theo:

Hợp đồng/Hóa đơn/Đơn đặt hàng số: .....

Giấy chứng nhận hoặc công bố hợp quy số: .....

**NAY CHO PHÉP**

...(2)....

Địa chỉ:.....

được phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng như sau:

1. Tên thiết bị:.....

- Ký hiệu:.....

- Số lượng: .....

- Hãng sản xuất: .....

2. Nhập khẩu của: ...(3).....

3. Mục đích nhập khẩu: .....

## CỤC TRƯỞNG

### \* Chú thích:

(1): Cấp/thay đổi nội dung/cấp lại/gia hạn.

(3): Tên doanh nghiệp nhập khẩu.

(3): Tên đơn vị bán sản phẩm.

**Phụ lục IV**

**MẪU BÁO CÁO NHẬP KHẨU SẢN PHẨM  
AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /201.../TT-BTTTT ngày / /201... của  
Bộ Thông tin và Truyền thông)*

(TÊN DOANH NGHIỆP)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

... ngày ... tháng ... năm 201...

**BÁO CÁO NHẬP KHẨU SẢN PHẨM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG**

Kính gửi: Cục An toàn thông tin

1. Doanh nghiệp nhập khẩu: ....(1).....
  2. Địa chỉ:.....  
Điện thoại:.....Fax:.....
  3. Giấy phép nhập khẩu đã được cấp: số.....ngày: .....
- ...(1)... báo cáo công tác nhập nhập sản phẩm an toàn thông tin như sau:

a. Tên sản phẩm:

- Ký hiệu:

- Số lượng:

- Hãng sản xuất:

đã nhập khẩu theo giấy phép số..... với số lượng:.....

Số lượng vẫn còn cần nhập khẩu theo giấy phép là:.....

(Nếu có nhiều chủng loại sản phẩm an toàn thông tin thì có thể lập thành bảng)

..... (1) xin cam kết thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Nhà nước và của Bộ Thông tin và Truyền thông về nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng.

**DOANH NGHIỆP NHẬP KHẨU**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

\* **Chú thích:**

(1): Tên doanh nghiệp nhập khẩu.